

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày: 18-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRC, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phước Thị Kim Huê

Ông Kim Diễn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Chế Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS, ngày 28/3/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 31/3/2022, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 38/2022/TB-TA, ngày 11/4/2022 đối với bị cáo:

- Dương Thị Ch, sinh ngày 12/6/1993, tại huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú kh3, thị trấn ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn D và bà Nguyễn Thị Ch; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt quả tang, đưa vào tạm giữ từ ngày 25/02/2022 đến ngày 28/02/2022 bị khởi tố, chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Thị Ch:* Ông Nguyễn Tiến L, là Luật sư của Văn phòng Luật sư TL thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh, có mặt.

- Người làm chứng

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1989. Địa chỉ ấp Chh, xã PhH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

Bà Trần Thị Bé Th, sinh năm 1990. Địa chỉ ấp ChCh, xã PhH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số 16/CT-VKS-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Dương Thị Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi các bị cáo bị truy tố như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 25/02/2022, lực lượng Công an huyện TrC đến nhà kiểm tra bắt quả tang bị cáo Ch đang giao dịch, chuẩn bị bán 01 (một) đoạn ống nhựa có chứa chất ma túy cho Nguyễn Văn B, sinh năm 1989, cư trú: ấp ChChi, xã PhH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh với số tiền 200.000 đồng. Khi phát hiện lực lượng Công an, bị cáo Ch bỏ chạy ra nhà sau và ném bỏ 03 (ba) đoạn ống nhựa (01 đoạn màu vàng, 02 đoạn màu xanh), tất cả được hàn kín 2 đầu, bên trong có chứa chất tinh thể nghi là chất ma túy. Kiểm tra trên người bị cáo Ch, phát hiện trong túi áo bên phải bị cáo Ch còn để 01 (một) gói nhựa trong suốt, có viền màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể nghi là chất ma túy. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Ch, đồng thời tạm giữ 03 đoạn ống nhựa và 01 gói nhựa. Được niêm phong ký hiệu là A.

Kết quả tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Ch thu giữ được các đồ vật, tài liệu có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy, gồm:

- Tại tủ cây đặt ở bên phải của nhà trước, lực lượng Công an thu giữ 02 ống thủy tinh (nổ sử dụng ma túy).

- Khu vực nhà bếp, phía trong một cái nồi bằng kim loại treo trên tường, lực lượng Công an thu giữ 01 túi nylon, bên trong có các đồ vật gồm:

- + 01 gói nhựa trong suốt, có viền màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể nghi là chất ma túy, được niêm phong trong một bao giấy, ký hiệu là B;

- + 01 cây cân điện tử, đã qua sử dụng; 01 cái bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 cây kéo màu vàng trắng, đã qua sử dụng; 15 (mười lăm) gói nhựa có viền màu xanh và 16 (mười sáu) gói nhựa có viền màu đỏ, chưa qua sử dụng.

Bị cáo Ch đã thừa nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy của mình, đồng thời thừa nhận toàn bộ các chất tinh thể trong các gói nhựa và các đoạn ống nhựa mà Cơ quan điều tra đã tạm giữ là chất ma túy đá. Bị cáo Ch cất giấu (trong túi, để trong nồi bằng kim loại treo trên tường) là nhằm để bán cho người khác.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định số: 128/KLGĐ ngày 28/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Tinh thể chứa trong 01 gói nhựa, 03 đoạn ống nhựa được niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,6508 gam.

- Tinh thể chứa trong 01 gói nhựa, được niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,2537 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy là: 1,9045 gam.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Dương Thị Ch khai nhận: Vào cuối năm 2021, có một người đàn ông, bị cáo Ch không nhớ rõ mặt, cũng không biết họ tên và địa chỉ đến nhà của bị cáo Ch để thăm sức khỏe của cha ruột bị cáo Ch. Hôm đó, cha bị cáo Ch không có ở nhà, người đàn ông này thấy hoàn cảnh khó khăn của

gia đình bị cáo Ch nên mới đưa cho bị cáo Ch 01 túi nilon màu đen, bên trong có: 01 gói nhựa trong suốt, có chứa chất ma túy, 01 cây cân điện tử, nhiều gói nhựa. Người đàn ông này kêu bị cáo Ch Cha nhỏ để bán cho người khác lấy tiền lo cho gia đình, bị cáo Ch đồng ý nhận và thực hiện theo.

Ngoài lần bán ma túy trái phép bị bắt quả tang, bị cáo Ch còn trình bày từ ngày 22/02/2022 đến ngày 25/02/2022 bị cáo Ch còn bán ma túy cho nhiều người khác tổng cộng là 09 (chín) lần. Tuy nhiên, các đối tượng đến mua ma túy của bị cáo Ch đa số là những người đi ghe biển, trực tiếp đến gặp bị cáo Ch để mua, bị cáo Ch không quen biết trước, cũng như không rõ họ tên, địa chỉ các đối tượng này. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo Ch là đã bán trái phép chất ma túy nhiều lần, ngoài ra không có chứng cứ gì khác nên không đủ cơ sở để truy tố bị cáo Ch theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Ngày 03/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC đã ra Quyết định tạm giữ đồ vật tài liệu gồm:

- Tạm giữ của ông Nguyễn Văn B số tiền 200.000 đồng.

- Tạm giữ của bị cáo Ch:

- + Tinh thể rắn (sau giám định) lần lượt có khối lượng 0,6197 gam và 1,2196 gam được để trong các phong bì niêm phong số: 128/MA, 128/MB cùng ngày 28/02/2022, với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh, Trương Quốc Kha;

- + 31 (ba mươi một) gói nhựa, trong đó: 15 gói có viên màu xanh, còn lại có viên màu đỏ; 02 (hai) ống thủy tinh không rõ hình; 01 (một) cân điện tử; 01 cây kéo màu vàng trắng; 01 bật lửa màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu trắng, đã qua sử dụng, có 02 số IMEI: 350507047814694 và 350507047380209, đang sử dụng sim số: 0333.022052.

Ngày 03/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC đã ra Quyết định trả lại cho bị cáo Ch nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE. Đối với số tiền 200.000 đồng tạm giữ của ông B được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện TrC để quản lý. Riêng các vật chứng còn lại (lượng ma túy sau khi giám định; cùng dụng cụ dùng vào việc bán ma túy) thì đang được quản lý tại kho vật chứng thuộc nhà tạm giữ Công an huyện TrC.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị Ch trình bày: Bị cáo thừa nhận vào ngày 25/02/2022 bị cáo có bán ma túy cho Nguyễn Văn B 01 lần với số tiền 200.000 đồng. Khi Cơ quan điều tra Công an huyện TrC tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo có thu giữ được các đồ vật, tài liệu có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy đúng như cáo trạng truy tố. Ngoài ra, còn có thu giữ thêm số tiền 22.000.000 đồng và 02 điện thoại di động, nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC đã trả lại cho gia đình bị cáo số tiền 22.000.000 đồng và 02 điện thoại di động xong, bị cáo không khiếu nại gì.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Thị Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Thị Ch từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù. Về vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy thu giữ được (sau khi lấy mẫu giám định) cùng toàn bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đã thu giữ; tịch thu nộp ngân sách tiền 200.000 đồng của ông Bằng. Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị buộc bị cáo chịu 200.000 đồng.

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Thị Ch phát biểu:* Không phản đối cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên về việc truy tố bị cáo Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử quan tâm lưu ý về việc Cơ quan điều tra Công an huyện TrC khi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo ngoài thu giữ vật chứng vụ án còn thu giữ thêm số tiền 22.000.000 đồng của bị cáo và 02 điện thoại di động của gia đình bị cáo, nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra không lập biên bản thu giữ. Khi trả lại cho gia đình bị cáo số tiền 22.000.000 đồng và 02 điện thoại di động Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng không lập biên bản trả lại tài sản là vi phạm nghiêm trọng Điều 198 Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái của mình, bị cáo là người bán ma túy nhưng không sử dụng ma túy, bị cáo có người thân tham gia cách mạng, cha bị cáo bị bệnh tai biến nằm một chỗ không tự chăm sóc bản thân được, trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 kéo dài, bị cáo thất nghiệp không có tiền lo cho cuộc sống gia đình nên nhất thời phạm tội; mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng là quá cao. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 05/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo để cho bị cáo hưởng án treo với mức án 02 năm, thời gian thử thách 04 năm.

Bị cáo Dương Thị Ch không phát biểu tự bào chữa, không tranh luận;

- *Kiểm sát viên đối đáp với người bào chữa cho bị cáo:* Việc Cơ quan điều tra Công an huyện TrC khi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo có thu giữ được các đồ vật, tài liệu có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy đúng như cáo trạng truy tố. Ngoài ra, còn có thu giữ số tiền 22.000.000 đồng của bị cáo và 02 điện thoại di động của gia đình bị cáo. Mặc dù, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC không lập biên bản thu giữ, nhưng Viện kiểm sát quá trình kiểm sát điều tra đã phát hiện và yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC trả cho gia đình bị cáo số tiền trên và 02 điện thoại di động do không liên quan đến vụ án, gia đình bị cáo đã nhận lại đủ mà không có khiếu nại gì.

Đối với lời khai của bị cáo bán ma túy cho người tên HH ở huyện DH, quá trình điều tra ông HH không thừa nhận có mua ma túy của bị cáo Ch. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo Ch thì không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ truy tố bị cáo Ch phạm tội với tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên”. Trong vụ án này, bị cáo Ch thực hiện hành vi phạm tội rất tinh vi nên không thể đổ lỗi cho tình hình dịch bệnh hay hoàn cảnh gia đình khó khăn, thất nghiệp. Việc Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Ch mức án như trên là căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo Ch và xem xét về khối lượng ma túy thu giữ được tương đối lớn so với các vụ án đã phát hiện, xử lý trên địa bàn. Ngoài ra, tuy không có căn cứ truy tố bị cáo Ch tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” nhưng qua lời khai của bị cáo Ch là

ngoài lần bị bắt quả tang, bị cáo còn 09 lần bán ma túy cho người khác, cho thấy tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xuất phát từ yêu cầu đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này trên địa bàn huyện TrC, việc cho bị cáo hưởng án treo là không đảm bảo.

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Thị Ch phát biểu:* Bảo lưu quan điểm

Bị cáo Dương Thị Ch nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi, biết mình sai, bị cáo rất mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, bị cáo hứa không dám tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người làm chứng ông Nguyễn Văn B, bà Trần Thị Bé Th đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đều đã có lời khai tại Cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án nên Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/02/2022, lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang bị cáo Dương Thị Ch đang có hành vi bán 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể nghi là chất ma túy cho ông Nguyễn Văn Bằng với giá 200.000 đồng. Kiểm tra trên người bị cáo Ch, phát hiện trong túi áo bên phải bị cáo Ch còn đề 01 (một) gói nhựa trong suốt, có viền màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể nghi là chất ma túy. Khi lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Ch, đồng thời tạm giữ 03 đoạn ống nhựa và 01 gói nhựa. Được niêm phong ký hiệu là A. Kết quả tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Ch thu giữ được các đồ vật, tài liệu có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy, trong đó còn có 01 (một) gói nhựa trong suốt, có viền màu đỏ, bên trong có chứa chất tinh thể nghi là chất ma túy, được niêm phong trong một bao giấy, ký hiệu là B. Việc thu thập vật chứng được niêm phong đúng quy định tại Điều 90, 105 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Ch thừa nhận toàn bộ chất tinh thể trong các gói nhựa, các đoạn ống nhựa mà Cơ quan điều tra đã tạm giữ là ma túy đá. Bị cáo Ch cất giấu (trong túi, để trong nồi bằng kim loại treo trên tường) là nhằm để bán cho người khác. Căn cứ vào Bản kết luận giám định số: 128/KLGD ngày 28/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể trong 01 gói nhựa, 03 đoạn ống nhựa được niêm phong ký hiệu A giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,6508 gam. Tinh thể chứa trong 01 gói nhựa, được niêm phong ký hiệu B giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,2537 gam. Tổng khối lượng chất ma túy là 1,9045 gam.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Dương Thị Ch tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với vật chứng vụ án được Cơ quan điều tra thu giữ trực tiếp tại hiện trường đã được niêm phong đúng quy định của pháp luật và có chữ ký của bị cáo Dương Thị Ch khi lập biên bản niêm phong. Lời

khai nhận tội của bị cáo Dương Thị Ch còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/02/2022 của Công an huyện TrC, phù hợp với lời khai của những người làm chứng như ông Nguyễn Văn Bằng, bà Trần Thị Bé Thảo.

[5] Ngoài lần bán ma túy trái phép bị bắt quả tang, bị cáo Ch còn trình bày từ ngày 22/02/2022 đến ngày 25/02/2022 bị cáo Ch còn bán ma túy cho nhiều người khác tổng cộng là 09 (chín) lần. Các đối tượng đến mua ma túy của bị cáo Ch đa số là những người đi ghe biển, trực tiếp đến gặp bị cáo Ch để mua, bị cáo Ch không quen biết trước, cũng như không rõ họ tên, địa chỉ. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo Ch là đã bán trái phép chất ma túy nhiều lần, ngoài ra không có chứng cứ gì khác. Qua xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy không đủ và không thể làm sáng tỏ căn cứ để buộc tội bị cáo Ch phạm tội với tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng số 16/CT-VKS-HS, ngày 27 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Dương Thị Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[6] Tội phạm mà bị cáo Dương Thị Ch thực hiện là nghiêm trọng. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo Dương Thị Ch là người có đủ có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Việc bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán đã góp phần tạo ra một lớp người nghiện trong xã hội, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, gây ảnh hưởng sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có đồng phạm.

[7] Xét khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là tương đối lớn so với các vụ án ma túy đã phát hiện trên địa bàn huyện TrC, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét ý kiến phát biểu của người bào chữa cho bị cáo là quá trình điều tra, truy tố bị cáo Dương Thị Ch có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có người thân tham gia cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Việc người bào chữa cho bị cáo vừa phân tích nguyên nhân bị cáo phạm tội đồng thời đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ bị cáo phạm tội do hoàn cảnh gia đình có cha bệnh tai biến nặng, tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài bị cáo thất nghiệp nên đã nhất thời phạm tội là không có căn cứ chấp nhận, bởi vì, nếu chấp nhận cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ này thì gián tiếp chấp nhận cho bị cáo được vi phạm pháp luật trong những điều kiện hoàn cảnh đó.

Hội đồng xét xử nhận thấy, quan điểm đối đáp của đại diện Viện kiểm sát đã diện dẫn quy định của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 05/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và tình hình chính trị tại địa phương “nếu cho bị cáo hưởng án treo sẽ ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa bàn huyện TrC”. để không cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận và xét thấy

cần xử phạt bị cáo mức án tù nghiêm khắc có thời hạn như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo và đề rắn đe, phòng ngừa chung cho xã hội về loại tội phạm này.

[8] Về vật chứng: Chất ma túy thu giữ được (sau khi đã lấy ra một phần để giám định) là chất cấm sử dụng và các dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy là vật cấm lưu hành. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu để tiêu hủy; số tiền 200.000 đồng của ông Nguyễn Văn Bằng mua ma túy là tiền do bị cáo phạm tội mà có, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa tại phiên tòa, bị cáo và gia đình bị cáo không ai khiếu nại các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố. Tuy nhiên, tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo cho rằng việc Cơ quan điều tra Công an huyện TrC khi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo có thu giữ thêm số tiền 22.000.000 đồng của bị cáo và 02 điện thoại di động của gia đình bị cáo, nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC không lập biên bản thu giữ. Khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC trả lại cho gia đình bị cáo số tiền 22.000.000 đồng, 02 điện thoại di động cũng không lập biên bản. Qua tranh luận, đại diện Viện kiểm sát xác nhận thông tin mà người bào chữa nêu ra như trên là có thật. Xét hành vi trên của Cơ quan điều tra Công an huyện TrC là vi phạm quy định tại Điều 198 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, số tiền 22.000.000 đồng của bị cáo và 02 điện thoại di động của gia đình bị cáo không phải vật chứng của vụ án và gia đình bị cáo đã nhận lại đầy đủ mà không có khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử xét thấy, Cơ quan điều tra Công an huyện TrC cần rút kinh nghiệm, để hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TrC đảm bảo đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị Ch 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/02/2022.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể rắn (sau giám định) lần lượt có khối lượng 0,6197 gam và 1,2196 gam được để trong các phong bì niêm phong số: 128/MA, 128/MB cùng ngày 28/02/2022, với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Mạnh, Trương Quốc Kha;

- 31 (ba mươi mốt) gói nhựa, trong đó: 15 gói có viền màu xanh, còn lại có viền màu đỏ; 02 (hai) ống thủy tinh không rõ hình; 01 (một) cân điện tử; 01 cây kéo màu vàng trắng; 01 bật lửa màu đỏ.

Tịch thu 200.000 đồng của ông Nguyễn Văn Bằng nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 16/QĐ-VKS-HS ngày 27/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Thị Ch có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện TrC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện TrC;
- Cơ quan THAHSCA huyện TrC;
- Cơ quan THADS huyện TrC;
- Nhà tạm giữ CA huyện TrC;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phước Thị Kim Huê- Kim Diễm

Nguyễn Văn Truyền

